

Bản án số: 20/2025/HS-ST

Ngày: 14-02-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thị Lương

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Mai Lương Anh

Bà Đỗ Thị Thu Hương

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Tiến Quốc – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoài Thương - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 02 năm 2025 tại Trụ sở Toà án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 28/2025/TLST-HS ngày 17 tháng 01 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2025/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 02 năm 2025 đối với bị cáo:

Phạm Bửu L (tên gọi khác: Không); sinh năm 1968 tại tỉnh Lâm Đồng; nơi ĐKKTT và cư trú: 3 Đ, Phường D, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Lớp 4/12; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; dân tộc: Kinh; con ông Phạm Văn C, sinh năm 1940 và bà Trần Thị H, sinh năm 1948; vợ Nguyễn Thị Bích L1, sinh năm 1964 (đã ly hôn) và có 04 người con, lớn nhất sinh năm 1989, nhỏ nhất sinh năm 1994; tiền án: Không.

Tiền sự: Quyết định số 201/QĐ-XPHC ngày 20/5/2024, bị Công an thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 2.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”, đóng tiền phạt ngày 05/6/2024.

Nhân thân: Bản án số 61/HSST ngày 18/9/2001, bị Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 14/11/2024, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

- *Bị hại:* Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1983; nơi cư trú: Tổ T, Phường A, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Ông Phan Anh Quốc H1, sinh năm 1984; nơi cư trú: 4 P, Phường A, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

- *Người làm chứng:* Bà Trần Thị Như M, sinh năm 1967; nơi cư trú: E K, Phường A, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Bửu L là đối tượng không có nghề nghiệp ổn định, không có nơi ở cố định và sống lang thang tại các nhà hoang khu vực đầu đèo M, Phường A, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng. Quá trình sinh sống tại khu vực đèo M, L thường thấy có 01 (một) con chó, giống Becgie Đ, màu nâu đen, nặng khoảng 40kg và biết đây là con chó của ông Nguyễn Văn T, ông T có vườn tại khu vực Tổ Sở Lãng, đèo M, Phường A, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng, vườn nhà ông T không có cổng và hàng rào nên con chó có thể tự do đi lại quanh khu vực vườn.

Vào khoảng 11 giờ ngày 16/01/2024, L đi bộ đến cổng bệnh viện H2, Phường A, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng thì phát hiện con chó trên đang đi trên đường K, Phường A, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng. Lúc này, L nảy sinh ý định trộm con chó trên bán lấy tiền tiêu xài. Thực hiện ý định này, L đi theo con chó đến cổng khách sạn M1, địa chỉ: B K, Phường A, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng và nhặt sợi dây nhựa dưới đất buộc vào cổ con chó rồi dắt con chó đến bán cho ông Phan A Quốc Huy với giá 1.000.000 đồng (một triệu đồng) và sử dụng tiêu xài cá nhân hết. Sau khi ông H1 mua con chó trên thì tiếp tục nuôi nhốt tại Trại bảo vệ rừng Phường H, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng, đến ngày 20/01/2024, con chó đã tự cắn dây bỏ đi nên Cơ quan Công an không thu giữ được.

Kết luận định giá tài sản số 56/KL-HĐĐGTS ngày 27/3/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng kết luận: 01 (một) con chó, loại chó Becgie, giống Đ, màu nâu đen, nặng khoảng 40kg, 13 tháng tuổi, còn sống. Theo lời khai bị hại, con chó được mua từ tháng 4/2023, khi đó nặng 4kg, được 02 tháng tuổi, với giá 3.000.000 đồng. Đến ngày 16/01/2024 con chó trên có giá trị 4.000.000 đồng.

Vật chứng thu giữ:

- 01 đoạn video clip ghi lại nội dung, hình ảnh liên quan đến vụ án.

- Đối với 01 (một) con chó, giống Becgie Đ, màu nâu đen, nặng khoảng 40kg đã tự cắn dây bỏ đi nên không thu giữ được.

Bị hại: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1983, nơi cư trú: Tổ dân phố T, Phường A, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng, bị chiếm đoạt 01 (một) con chó, giống Becgie Đ, màu nâu đen, nặng khoảng 40kg. Quá trình điều tra, ông T yêu cầu được nhận lại con chó bị mất trộm, nếu không thu hồi được con chó thì ông T không yêu cầu bồi thường, không thắc mắc, khiếu nại gì khác.

Cáo trạng số 37/CT-VKSĐL-LĐ ngày 17/01/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng đã truy tố bị cáo Phạm Bửu L về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo Phạm Bửu L khai nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã quy kết, không thắc mắc, khiếu nại nội dung bản cáo trạng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố bị cáo, đề nghị hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Bửu L phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo mức án tù 09 tháng tù đến 12 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Bị cáo thống nhất với quan điểm luận tội của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng, không có ý kiến tranh luận.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Phan A Quốc Huy trình bày: Ông H1 mua con chó giống Becgie Đ, màu nâu đen, nặng khoảng 40kg từ bị cáo L nhưng không biết nguồn gốc của con chó do bị cáo L trộm cắp mà có, ông H1 không có yêu cầu gì khác.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên toà, vắng mặt bị hại ông Nguyễn Văn T, tuy nhiên, ông T đã được Toà án triệu tập hợp lệ, quá trình điều tra có đơn từ chối tham dự phiên toà và không có yêu cầu, thắc mắc hay khiếu nại gì khác. Xét thấy sự vắng mặt của bị hại không gây trở ngại cho việc xét xử vụ án nên căn cứ khoản 1 Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan,

không khiếu nại về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được tiến hành hợp pháp.

[3] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Phạm Bửu L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 11 giờ 00 phút ngày 16/01/2024, bị cáo Phạm Bửu L đi bộ đến cổng bệnh viện H2, Phường A, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng thì phát hiện con chó giống Becgie Đức, màu nâu đen, nặng khoảng 40kg đang đi trên đường K, Phường A, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng. Lúc này, L nảy sinh ý định trộm con chó trên bán lấy tiền tiêu xài. Thực hiện ý định này, L đi theo con chó đến cổng khách sạn M1, địa chỉ: B K, Phường A, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng và nhặt sợi dây nhựa dưới đất buộc vào cổ con chó rồi dắt con chó đến bán cho anh Phan Anh Quốc H1 với giá 1.000.000 đồng (một triệu đồng) và sử dụng tiêu xài cá nhân hết số tiền này.

Kết luận định giá tài sản số 56/KL-HĐĐGTS ngày 27/3/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng kết luận: 01 (một) con chó, loại chó Becgie, giống Đ, màu nâu đen, nặng khoảng 40kg, 13 tháng tuổi, còn sống có giá trị 4.000.000 đồng.

Đôi chiếu lời khai của bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng tại Cơ quan Điều tra phù hợp với lời khai tại phiên tòa hôm nay, phù hợp với tài liệu, chứng cứ đã thu thập trong quá trình điều tra vụ án; Hội đồng xét xử có đủ căn cứ tuyên bố bị cáo Phạm Bửu L phạm tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét thấy bị cáo là người trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã xâm phạm đến tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Chỉ vì muốn có tiền để tiêu xài cá nhân, bị cáo đã trộm cắp con chó Becgie, giống Đ, màu nâu đen, nặng khoảng 40kg có giá trị 4.000.000 đồng của bị hại Nguyễn Văn T, gây thiệt hại về tài sản của bị hại. Do đó, cần chấp nhận quan điểm luận tội của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Bị cáo có nhân thân xấu, năm 2001 đã bị Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” và đang có tiền sự cũng về hành vi “Trộm cắp tài sản”, nhưng không lấy đó làm bài học cho bản

thân mà còn tiếp tục phạm tội nên Hội đồng xét xử cần cân nhắc, xem xét khi lượng hình đối với bị cáo.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

- Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên toà hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo là phù hợp.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Nguyễn Văn T vắng mặt tại phiên toà, tuy nhiên, quá trình điều tra ông T yêu cầu được nhận lại con chó bị mất trộm, nếu không thu hồi được con chó thì ông T không yêu cầu bồi thường, không thắc mắc, khiếu nại gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Đối với ông Phan Anh Quốc H1, sinh năm 1984, nơi cư trú: 4 P, Phường A, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng, khi mua con chó giống Becgie Đ, màu nâu đen, nặng khoảng 40kg từ bị cáo Phạm Bửu L, ông H1 không biết nguồn gốc của con chó là do bị cáo L trộm cắp mà có. Do đó, không có căn cứ để xử lý ông Phan Anh Quốc H1 về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo quy định tại Điều 323 Bộ luật Hình sự. Quá trình điều tra, ông H1 không yêu cầu gì đối với vụ án nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT – Công an thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng thu giữ 01 thiết bị lưu trữ USB, hiệu Kingston, màu đỏ, bên trong có 01 đoạn video ghi lại nội dung, hình ảnh liên quan đến vụ án. Xét thấy, đây là vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần lưu hồ sơ vụ án.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Phạm Bửu L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Phạm Bửu L 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 14/11/2024.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Lưu hồ sơ vụ án 01 thiết bị lưu trữ USB, hiệu Kingston, màu đỏ, bên trong có 01 đoạn video ghi lại nội dung, hình ảnh liên quan đến vụ án.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Phạm Bửu L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chỉ được quyền kháng cáo phần có liên quan./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- Sở tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND thành phố Đà Lạt;
- Phòng PV06 - CA Lâm Đồng;
- Cơ quan CSĐT - CA Tp Đà Lạt;
- Cơ quan THAHS - CA Tp Đà Lạt;
- Chi Cục THADS Tp Đà Lạt;
- Nhà tạm giữ Công an Tp Đà Lạt;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Đào Thị Lương